VIETFUND MANAGEMENT

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU
THÁNG 10/2018

THỊ TRƯỜNG SƠ CẤP

Thị trường sơ cấp tháng 10 tiếp tục diễn biến khá trầm lắng với tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 24,61% tổng khối gọi thầu, thấp hơn nhiều so với mức 63,31% của tháng trước và thấp hơn mức 60,61% của cùng kỳ năm 2017. Cơ cấu tỷ trọng trúng thầu vẫn tập trung vào các kỳ hạn dài từ 10 năm trở lên, chiếm 85% tổng giá trị trúng thầu. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 5,10 và 15 năm đã tăng 0,15-0,20% lên mức 4,20%; 4,95% và 5,20% tương ứng tại thời điểm 31/10/2018.

Nhu cầu tái đầu tư của các ngân hàng thương mại trong các tháng cuối năm 2018 và đầu năm 2019 là khá lớn, do lượng trái phiếu đáo hạn tập trung khá nhiều vào thời gian này và trong bối cảnh kinh tế vĩ mô vẫn tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro đặc biệt ở hai yếu tố lạm phát và tỷ giá, đã khiến các nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn trong việc đầu tư trái phiếu trên thị trường sơ cấp. Ngoài ra, việc các ngân hàng thương mại có thể mua tín phiếu kỳ hạn dài từ Ngân hàng Nhà nước với mức lãi suất 4,75%/năm ở một số thời điểm đã giảm đáng kể nhu cầu đầu tư vào trái phiếu Chính phủ.

Tính đến hết tháng 10 năm 2018, Kho bạc Nhà nước đã huy động thành công 125.027 tỷ đồng từ trái phiếu Chính phủ, hoàn thành được 71,44% kế hoạch của cả năm 2018. Tuy nhiên, nhiều khả năng Kho bạc Nhà nước sẽ có điều chỉnh tổng khối lượng gọi thầu cũng như giảm kế hoạch phát hành cho năm 2018 thêm 10.000 tỷ đồng, từ mức 175.000 tỷ đồng xuống còn 165.000 tỷ đồng do số liệu thâm hụt ngân sách Nhà nước 10 tháng đầu năm vẫn đang duy trì ở mức thấp và Kho bạc vẫn đang kiên quyết trong việc giữ ổn định mức tăng lợi suất trúng thầu.

Tại thời điểm cuối tháng 10 năm 2018, tổng giá trị lưu hành của Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu Chính quyền địa phương là 1.078.258 tỷ đồng. Giá trị lưu hành của Trái phiếu Chính phủ đạt 925.196 tỷ đồng, chiếm 85,8%, của Trái phiếu Chính phủ bảo lãnh là 132.638 tỷ đồng, chiếm 12.3% và của trái phiếu chính quyền địa phương là 20.424 tỷ đồng, chiếm 1,89%.

KẾT QUẢ PHÁT HÀNH SƠ CẤP TPCP THÁNG 10/2018

Kỳ hạn	Số phiên đấu thầu	Giá trị gọi thầu (Tỷ đồng)	Giá trị đăng ký (Tỷ đồng)	Giá trị Trúng thầu (Tỷ đồng)	Lợi suất trúng thầu (%)	Tỷ lệ đăng ký/gọi thầu
5 Năm	5	7.600	21.229	975	4,02-4,20	2,793
7 Năm	1	500	1.850	-	-	3,700
10 Năm	4	5.600	10.266	2.666	4,85-4,95	1,833
15 Năm	5	6.600	10.175	1.725	5,00-5,20	1,542
20 Năm	1	500	250	-	-	0,500
30 Năm	2	1.000	1.000	-	-	1,000
Tổng	**18**	**21.800**	**44.770**	**5.366**		**2,054**

Nguồn: HNX/VFM

KHỐI LƯỢNG ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH 2018

Kỳ hạn (năm)	Giá trị gọi thầu (tỷ đồng)	Giá trị đặt thầu (tỷ đồng)	Giá trị trúng thầu (tỷ đồng)	Tỷ lệ huy động thành công	Kế hoạch năm 2018	% hoàn thành năm 2018
5 Năm	32.900	126.204	12.409	37,72%	31.000	40,03%
7 Năm	18.950	44.394	6.710	35,41%	11.000	61,00%
10 Năm	72.450	171.407	51.966	71,73%	64.000	81,20%
15 Năm	73.500	154.107	39.804	54,16%	51.000	78,05%
20 Năm	15.600	24.665	7.565	48,49%	9.000	84,06%
30 Năm	16.550	23.593	6.573	39,72%	9.000	73,03%
Tổng	**229.950**	**544.371**	**125.027**	**54,37%**	**175.000**	**71,44%**

Nguồn: HNX/VFM

TỶ LỆ PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG/ GỌI THẦU QUA CÁC THÁNG TRÊN THỊ TRƯỜNG SƠ CẤP

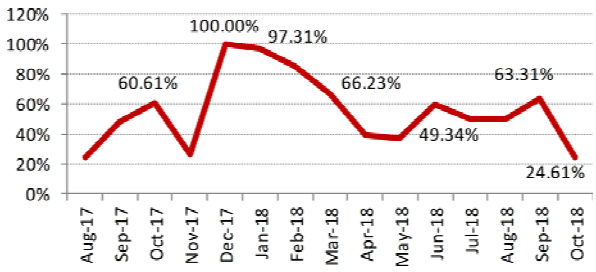

Nguồn: HNX/VFM

TỶ TRỌNG PHÁT HÀNH SƠ CẤP TPCP CÁC KỲ HẠN THÁNG 10 NĂM 2018

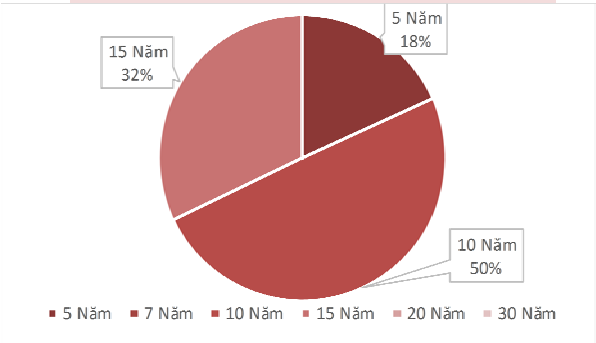

Nguồn: HNX/VFM

ĐƯỜNG CONG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CÁC KỲ HẠN THÁNG 09 VÀ THÁNG 10 NĂM 2018 (%)

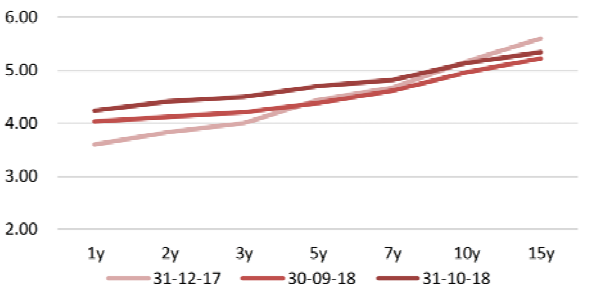

Nguồn: Reuters/VFM

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU
THÁNG 10/2018

THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU YẾU DẦN KHI CHI PHÍ VỐN TĂNG LÊN

Thị trường trái phiếu Chính phủ thứ cấp cũng diễn biến kém sôi động hơn với giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên chỉ đạt hơn 2.000 tỷ đồng, giảm hơn 18% so với mức bình quân của tháng trước và thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Mặt bằng lợi suất trái phiếu thứ cấp trong tháng 10 tiếp tục tăng mạnh khoảng 20-30 điểm cơ bản ở các kỳ hạn 7 năm trở xuống và tăng 10-20 điểm cơ bản ở các kỳ hạn 10-15 năm. Xu hướng tăng lãi suất trái phiếu Chính phủ trong tháng 10/2018 vẫn chịu ảnh hưởng mạnh của hai yếu tố lớn là định hướng điều hành của Ngân hàng Nhà nước và diễn biến trên thị trường liên ngân hàng. NHNN duy trì định hướng điều hành tiền tệ chặt chẽ, thận trọng trong tháng 10/2018 thông qua các công cụ trên thị trường mở như OMO, tín phiếu để điều tiết cung tiền, hạn chế lượng tiền dư thừa trên thị trường nhằm kiểm soát lạm phát và ổn định tỷ giá. Việc tăng lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày thêm 0,25% để hút bớt lượng tiền dư thừa trên thị trường, đồng thời chỉ đáp ứng khoảng 70 – 80% nhu cầu cung OMO khi thanh khoản thị trường có xu hướng căng thẳng hơn và chi phí vốn đầu tư của các NHTM tiếp tục ở mức cao. Thanh khoản thị trường tiền tệ liên ngân hàng tiếp tục xu hướng bớt dồi dào đặc biệt trong nửa sau tháng 10 với mức tăng mạnh 1,5-1,8%/năm lên sát mức trần lãi suất OMO trong nửa sau của tháng; (2) Một số NHTMNN tiếp tục điều chỉnh tăng nhẹ lãi suất huy động trên thị trường 1 với mức tăng khoảng 0,1-0,2%/năm với kỳ hạn từ 9 tháng trở xuống.

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH THEO TỪNG THÁNG QUA CÁC THÁNG

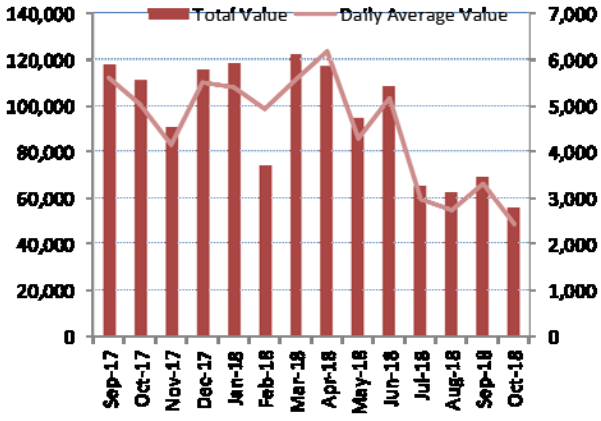

Nguồn: HNX/VFM

LÃI SUẤT TIẾP TỤC GIỮ Ở MỨC CAO ĐỂ ỔN ĐỊNH TỶ GIÁ

Tâm lý nhà đầu tư tiếp tục duy trì trạng thái thận trọng và lo ngại trong bối cảnh vĩ mô trong nước và quốc tế vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Chỉ số DXY (đo lường sức mạnh của đồng USD so với rổ 6 đồng ngoại tệ) đã tăng mạnh 2,10% trong tháng 10 gây áp lực thị trường ngoại hối toàn cầu. Tâm điểm của thị trường trong tháng 11 sẽ là các sự kiện nổi bật: (i) kết quả của cuộc bầu cử giữa kỳ Quốc hội Mỹ; (ii) diễn biến chiến tranh thương mại Mỹ-Trung; (iii) diễn biến của vấn đề Brexit và thỏa thuận vấn đề ngân sách của Italy với EU và kết quả của các sự kiện này có thể khiến thị trường tài chính thế giới thêm biến động. NHNN tiếp tục phải bán ra gần 2 tỷ USD trong tháng 10 để ổn định tỷ giá và sẽ phải tiếp tục bán trong tháng 11, gián tiếp gây ảnh hưởng đến thanh khoản hệ thống ngân hàng. Dự kiến thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng VNĐ trong tháng 11/2018 về cơ bản vẫn khá căng thẳng, mặt bằng lãi suất dự kiến tiếp tục duy trì ở mức cao, dao động chủ đạo quanh mức 4,0-4,7%/năm với kỳ hạn ON-1W.

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH THEO KỲ HẠN

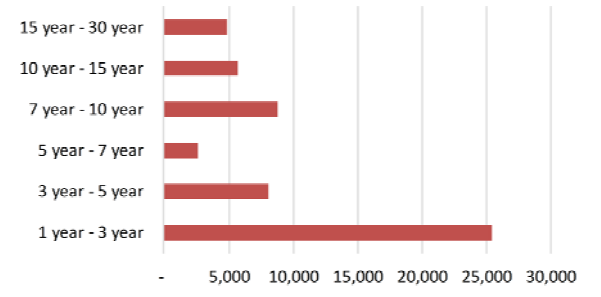

Nguồn: HNX/VFM

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CÁC KỲ HẠN TRÊN THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP THÁNG 09/2018 SO VỚI THÁNG 10/2018

	1 năm	2 năm	3 năm	5 năm	7 năm	10 năm	15 năm
31-10-2018 (%) (T Day)	4,25	4,40	4,50	4,69	4,81	5,13	5,35
30-09-2018 (%)	4,05	4,12	4,21	4,39	4,60	4,95	5,23
31-12-2017 (%)	3,61	3,82	4,00	4,43	4,67	5,17	5,59
Thay đổi trong 30 ngày gần nhất (Điểm cơ bản)	20,30	28,10	29,20	29,80	20,60	17,60	11,70
Thay đổi giữa T Day và 31-12-2017 (Điểm cơ bản)	64,00	58,40	50,30	26,10	13,60	-4,10	- 24,00

Nguồn: VFM